



Tiêu Chuẩn Thay Thế cho Việc Nhận Dịch Vụ

Văn Phòng Dịch Vụ Chăm Sóc Y Tế (Department of Health Care Services, DHCS) đưa ra những hướng dẫn cho chương trình y tế về khoảng cách bao xa và mất thời gian bao lâu để các thành viên có thể nhận các dịch vụ chăm sóc y tế. Thời gian và khoảng cách tiêu chuẩn là:

Loại Nhà cung cấp Dịch vụ	Thời gian và Khoảng cách Tiêu chuẩn
Bác sĩ Gia đình (Cho Người lớn và Trẻ em)	10 dặm hoặc 30 phút từ nơi ở của thành viên
Chăm sóc Chuyên khoa (Cho Người lớn và Trẻ em) *Bao gồm bác sĩ Sản phụ khoa	15 dặm hoặc 30 phút từ nơi ở của thành viên
Bệnh viện	15 dặm hoặc 30 phút từ nơi ở của thành viên

Danh sách dưới đây cho thấy các tiêu chuẩn thay thế của Văn Phòng Dịch Vụ Chăm Sóc Y Tế về thời gian và khoảng cách dựa trên mã số vùng và loại chuyên khoa của nhà cung cấp dịch vụ. Nếu quý vị sống ở một trong những mã số vùng dưới đây và cần dịch vụ chăm sóc từ một nhà cung cấp dịch vụ chuyên khoa, xin gọi cho văn phòng Dịch Vụ CalOptima Health ở số miễn phí **1-888-587-8088** (TTY **711**), thứ Hai đến thứ Sáu, từ 8 giờ sáng đến 5:30 chiều. Chúng tôi có nhân viên nói cùng ngôn ngữ với quý vị. Nhân viên sẽ giúp quý vị tìm một nhà cung cấp dịch vụ gần nơi ở của quý vị nhất. Nếu không có nhà cung cấp dịch vụ đáp ứng được tiêu chuẩn về thời gian và khoảng cách thông thường cho quý vị, quý vị có thể yêu cầu dịch vụ đưa đón miễn phí đến nhà cung cấp dịch vụ ở xa hơn. CalOptima Health cũng có thể trợ giúp quý vị kết nối với nhà cung cấp dịch vụ ở gần hơn, ngay cả khi nhà cung cấp dịch vụ không nằm trong hệ thống của CalOptima Health.

Nếu quý vị nói ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh, có dịch vụ trợ giúp ngôn ngữ miễn phí dành cho quý vị.

Mã số Vùng	Loại Chuyên khoa của Nhà cung cấp Dịch vụ	Phục vụ cho	Thời gian (phút)	Số dặm
92676	Tim mạch/Tim mạch Can thiệp	Người lớn	65	25
92676	Tim mạch/Tim mạch Can thiệp	Trẻ em	65	25
92676	Da liễu	Người lớn	65	25
92676	Da liễu	Trẻ em	65	25
92676	Nội tiết	Người lớn	65	25
92676	Nội tiết	Trẻ em	65	25
92676	Tai mũi họng	Người lớn	65	25
92676	Tai mũi họng	Trẻ em	65	25
92676	Dạ dày và ruột	Người lớn	60	20
92676	Dạ dày và ruột	Trẻ em	60	20
92676	Giải phẫu Tổng quát	Người lớn	60	20
92676	Giải phẫu Tổng quát	Trẻ em	60	20
92676	Huyết học	Người lớn	65	25
92676	Huyết học	Trẻ em	70	25
92676	Bác sĩ chuyên khoa HIV/AIDS/Bệnh Truyền nhiễm	Người lớn	65	25

Mã số Vùng	Loại Chuyên khoa của Nhà cung cấp Dịch vụ	Phục vụ cho	Thời gian (phút)	Số dặm
92676	Bác sĩ chuyên khoa HIV/AIDS/Bệnh Truyền nhiễm	Trẻ em	70	25
92676	Bệnh viện	không áp dụng	65	25
92676	Dịch vụ Sức khỏe Tâm thần Ngoại chấn (không phải chuyên khoa tâm thần)	Người lớn	60	20
92676	Dịch vụ Sức khỏe Tâm thần Ngoại chấn (không phải chuyên khoa tâm thần)	Trẻ em	60	20
92676	Thận	Người lớn	65	25
92676	Thận	Trẻ em	65	25
92676	Thần kinh	Người lớn	65	25
92676	Thần kinh	Trẻ em	65	25
92676	Sản phụ khoa	không áp dụng	60	20
92676	Ung thư	Người lớn	65	25
92676	Ung thư	Trẻ em	70	25
92676	Nhãn khoa chuyên về bệnh của mắt	Người lớn	65	25
92676	Nhãn khoa chuyên về bệnh của mắt	Trẻ em	65	25
92676	Giải phẫu chỉnh hình	Người lớn	60	20
92676	Giải phẫu chỉnh hình	Trẻ em	65	25
92676	Bác sĩ gia đình	Người lớn	60	20
92676	Bác sĩ gia đình	Trẻ em	60	20
92676	Y học Vật lý và Phục hồi Chức năng	Người lớn	65	25
92676	Y học Vật lý và Phục hồi Chức năng	Trẻ em	65	25
92676	Tâm thần	Người lớn	65	25
92676	Tâm thần	Trẻ em	65	25
92676	Phổi	Người lớn	65	25
92676	Phổi	Trẻ em	65	25
92679	Nội tiết	Trẻ em	85	35
92679	Bác sĩ chuyên khoa HIV/AIDS/Bệnh truyền nhiễm	Người lớn	45	20
92679	Bác sĩ chuyên khoa HIV/AIDS/Bệnh truyền nhiễm	Trẻ em	45	20
92679	Bệnh viện	không áp dụng	45	20
92679	Y học Vật lý và Phục hồi Chức năng	Người lớn	45	20
92679	Y học Vật lý và Phục hồi Chức năng	Trẻ em	45	20
92679	Phổi	Người lớn	45	20
92679	Phổi	Trẻ em	45	20